TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **51**/2022/QĐST-HNGĐ	*S, ngày 27 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 76/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Trương Thị Ngọc Th**, sinh năm 1980.

- *Bị đơn:* **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1970.

Đồng trú: khu phố T, thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn Trương Thị Ngọc Th và bị đơn Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Con chung: Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 2004 đã thành niên và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Giao hai con chung Nguyễn Thị Hồng H1, sinh ngày

21/8/2006, Nguyễn Thị Hồng H2, sinh năm 20/11/2009 cho nguyên đơn Trương Thị Ngọc Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Bị đơn Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Bị đơn Nguyễn Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

2.2 Tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí: Nguyên đơn Trương Thị Ngọc Th tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002792 ngày 10/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, nên hoàn lại cho nguyên đơn Trương Thị Ngọc Th 150.000đ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên (01);
- VKSND huyện S (02);
- UBND thị trấn C (01);
- Đương sự (02);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bạch Văn Trinh